

Mã sinh viên	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Bản sao BẰNG TNP G kết ợc TTH KSPV bạ inh N	Bản sao BẰNG TNP G kết ợc TTH KSPV bạ inh N	Bản sao BẰNG TNP G kết ợc TTH KSPV bạ inh N
K36. 604.02	Kiều Thị Thúy	Án h	06/09/1990	X		
K36. 604.03	Lê Thị Bích	Bích h	08/04/1992	X		
K36. 604.04	Vũ Thị Chi nh	Chi nh	19/09/1991	X		
K36. 604.05	Đặng Mạnh g	Cư ờn g	03/12/1987	X		
K36. 604.07	Lâm Thị Ngọc	Diệ u	12/05/1992	X		X
K36. 604.08	Thạch Thị Thùy	Dư ơn g	30/03/1991	X		
K36. 604.09	Phạm Việt ng	Dữ ng	05/01/1988			X
K36. 604.10	Trương Thị ng	Hằ ng	17/03/1992	X		
K36. 604.13	Quang Thục	Hả o	10/01/1992	X		
K36. 604.15	Trần Thái	Hồ a	27/08/1989	X		
K36. 604.16	Phan Thị Lý	Hu ỳnh	30/01/1992	X		
K36. 604.17	Trần Huỳnh	Kh ươ ng	21/06/1992	X		
K36. 604.18	Nguyễn Bích	Kiề u	17/08/1992	X		
K36. 604.19	Phạm Thị	Liê n	20/06/1992	X		
K36. 604.0	Võ Thị Kim	Liễ u	16/01/1990	X		

20	92		
K36. Nguyễn Lý	10/0	X	
604.0Thị	6/19		
22	92		
K36. Lê Thị	Mé 04/0	X	
604.0	n 1/19		
23	91		
K36. Nguyễn Ng	20/0	X	
604.0Thị	uyê 3/19		
24	Thúy n 92		
K36. Nguyễn Nh	04/0	X	
604.0Thị	an 2/19		
26	Hồng 92		
K36. Nguyễn Qu	11/0	X	
604.0Hữu	ốc 4/19		
30	92		
K36. Nguyễn Sơ	06/1		X
604.0Thị Kimn	2/19		
31	88		
K36. Võ	Sơ 14/0	X	
604.0Ngọc	n 4/19		
32	Kim 92		
K36. Trần	Th 25/0	X	
604.0Thị	ắm 9/19		
33	Ngọc 92		
K36. Trần	Th 19/0	X	
604.0Thị Thu	úy 8/19		
34	92		
K36. Nguyễn Trâ	14/0	X	X
604.0Huỳnh	m 5/19		
35	Ngọc 92		
K36. Trương	Trâ 05/0	X	
604.0Diệp	m 8/19		
36	Thùy 92		
K36. Nguyễn Tra	22/0	X	
604.0Thị	ng 5/19		
38	Huyền 92		
K36. Phan	Tra 15/0	X	
604.0Thị	ng 6/19		
39	Huyền 92		
K36. Nguyễn Tri	03/0	X	
604.0Thị Việt	nh 4/19		
40	92		
K36. Ngô Thị Trư	24/0	X	
604.0Xuân	ờn 9/19		
41	g 91		
K36. Nguyễn Vâ	08/1		X
604.0Thị	n 0/19		
42	91		
K36. Trần Lê Vy	08/0	X	

604.0Tường	5/19
43	92